ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Số: 1438/ QĐ-ĐHSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho sinh viên khóa tuyển sinh năm 2016 hình thức đào tạo chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/04/1994 của Thủ tướng chính phủ V/v thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc ĐHĐN ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-BGDĐT, ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-ĐHĐN ngày 29/01/2008 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định về việc thực hiện Quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT; được bổ sung theo công văn số 1834/ĐHĐN-ĐT ngày 18/04/2013 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1473/QĐ-ĐHSP ngày 15/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-ĐHSP ngày 29/5/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp học kì 2, năm học 2019 - 2020, Bậc Đại học - Hệ chính quy;

Căn cứ Biên bản xét công nhận tốt nghiệp đại học hệ chính quy học kì 2, năm học 2019 - 2020 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp ngày 10/8/2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp đại học và cấp bằng cử nhân cho **207** (hai trăm lẻ bảy) sinh viên, cụ thể:

Ngành Sư phạm Toán học	Có 2 (hai) sinh viên;
Ngành Sư phạm Tin học	Có 3 (ba) sinh viên;
Ngành Sư phạm Vật lý	Có 13 (mười ba) sinh viên;
Ngành Sư phạm Hóa học	Có 3 (ba) sinh viên;
Ngành Sư phạm Sinh học	Có 4 (bốn) sinh viên;
Ngành Giáo dục Chính trị	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Sư phạm Âm nhạc	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Sư phạm Ngữ văn	Có 3 (ba) sinh viên;

Ngành Sư phạm Địa lý	Có 4 (bốn) sinh viên;
Ngành Giáo dục Tiểu học	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Giáo dục Mầm non	Có 7 (bảy) sinh viên;
Ngành Toán ứng dụng (TCTA)	Có 13 (mười ba) sinh viên;
Ngành Công nghệ thông tin	Có 24 (hai mươi bốn) sinh viên;
Ngành Công nghệ thông tin (CLC)	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Vật lý học	Có 2 (hai) sinh viên;
Ngành Hóa học (PTMT)	Có 7 (bảy) sinh viên;
Ngành Khoa học môi trường	Có 10 (mười) sinh viên;
Ngành Quản lý tài nguyên và môi trường	Có 14 (mười bốn) sinh viên;
Ngành Công nghệ sinh học	Có 22 (hai mươi hai) sinh viên;
Ngành Văn học	Có 11 (mười một) sinh viên;
Ngành Văn hóa học	Có 3 (ba) sinh viên;
Ngành Báo chí	Có 6 (sáu) sinh viên;
Ngành Việt Nam học	Có 9 (chín) sinh viên;
Ngành Địa lý học	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Tâm lý học	Có 18 (mười tám) sinh viên;
Ngành Công tác xã hội	Có 24 (hai mươi bốn) sinh viên.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2 (để thực hiện);
- ĐHĐN (để báo cáo);
- BGH (để biết);
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Văn	Hoàng	01/01/1995	2,59	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 16
2	Lê Hoàng	Nhuận	28/09/1991	3,51	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 31

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1458 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trần Thị Kim	Chung	15/10/1998	2,74	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 6
2	Phan Minh	Hải	27/10/1998	2,94	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 13
3	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	15/12/1998	2,68	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 22

Ấn định danh sách này có 3 (ba) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 3 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM VẬT LÝ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Thị Ngọc	Anh	07/01/1998	3,63	Xuất sắc	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 2
2	Biện Thị	Dung	23/02/1998	2,90	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 6
3	Lê Thị	Duyên	06/01/1998	2,72	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 7
4	Ngô Thị Hạ	Đoan	28/12/1996	2,68	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 8
5	Nguyễn Văn	Kiểm	01/10/1983	2,87	Khá	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 4
6	Mai Thị Nhựt	Lệ	15/12/1998	2,85	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 21
7	Nguyễn Hoài	Linh	21/04/1998	2,54	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 22
8	Nguyễn Thị Ni	Na	16/06/1998	3,08	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 27
9	Trương Hữu	Thái	14/06/1998	2,85	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 42
10	Lê Thị	Thảo	08/11/1998	2,79	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 45
11	Hà Đức	Thương	24/01/1997	3,16	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 49
12	Trần Vũ Thiên	Thủy	23/11/1998	2,61	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 48
13	Đặng Đình	Tiến	08/07/1998	3,50	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 38

Ấn định danh sách này có 13 (mười ba) sinh viên, trong đó có:

- 1 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 11 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Vũ Minh	Đức	20/12/1998	3,03	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 9
2	Lê Phương	Lâm	13/11/1998	2,54	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 20
3	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	07/07/1998	2,95	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 30

Ấn định danh sách này có 3 (ba) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 3 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM SINH HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thùy Mỹ	Duyên	09/10/1998	2,94	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 10
2	Từ Thị Bảo	Hòa	29/05/1998	3,28	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 14
3	Trần Thị Yến	Nhi	27/06/1997	2,97	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 29
4	Nguyễn Thành	Trọng	19/05/1997	2,82	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 54

Ấn định danh sách này có 4 (bốn) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 3 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lý Đường	Chiêu	24/04/1998	2,78	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 5

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trần Y	Phương	13/11/1998	2,96	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 23

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trịnh Thị	Cơ	14/07/1998	3,36	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 7
2	Nguyễn Thị	Hòa	06/07/1998	3,10	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 21
3	Trần Thị Kim	Phi	10/05/1998	3,09	Khá	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 15

Ấn định danh sách này có 3 (ba) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 2 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA LÝ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Hồ Thị Thanh	Nga	23/07/1998	2,92	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 24
2	Đào Thị Hằng	Nga	03/03/1998	3,25	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 23
3	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	01/11/1998	2,94	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 33
4	Huỳnh Thị Ngọc	Trân	17/07/1998	3,29	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 49

Ấn định danh sách này có 4 (bốn) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 2 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Võ Nguyễn Thục	Quyền	25/03/1998	3,61	Xuất sắc	2621/QĐ-ĐHĐN ngày 16/08/2017 1

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên, trong đó có:

- 1 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 0 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Kim	Chi	30/10/1998	3,29	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 4
2	Đỗ Thị Mỹ	Huyền	21/07/1998	3,03	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 17
3	Trần Thị	Mai	13/03/1998	3,15	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 32
4	Nguyễn Thị	Mai	23/07/1998	3,10	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 31
5	Huỳnh Thị Thu	Thảo	01/05/1998	2,96	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 56
6	Trần Thị Huyền	Trang	21/05/1998	3,10	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 67
7	Hồ Thị Lan	Vi	20/02/1998	3,11	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 75

Ấn định danh sách này có 7 (bảy) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 6 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH TOÁN ỨNG DỤNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Toán học tính toán (Chương trình tăng cường Tiếng Anh)						
1	Lê Tấn	Duy	23/04/1998	2,24	Trung bình	7246/QĐ-ĐNĐN ngày 28/12/2016 1
2	Hoàng Thị Thu	Hải	17/10/1998	3,17	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 16
3	Phan Thị Thu	Loan	11/01/1998	3,02	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 37
4	Nguyễn Thị	Lý	07/09/1998	2,90	Khá	5989/QĐ-ĐHĐN ngày 04/10/2016 33
5	Hoàng Thị	Mai	19/03/1998	2,74	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 39
6	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	19/04/1998	2,69	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 47
7	Lê Thị	Phượng	01/09/1998	2,53	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 57
8	Trần Thị Minh	Tâm	16/12/1997	2,89	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 61
9	Lê Dạ	Thảo	05/12/1998	2,81	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 66
10	Trần Quang	Trọng	15/04/1998	2,92	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 78
11	Nguyễn Thị Tú	Uyên	07/08/1998	3,05	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 82
12	Võ Thị Kim	Vân	04/11/1998	2,69	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 83
13	Nguyễn Thị Vy	Vy	14/12/1998	2,99	Khá	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 17

Ấn định danh sách này có 13 (mười ba) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 12 sinh viên Xếp loại Khá
- 1 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lưu Tiến	Dũng	03/04/1998	2,85	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 19
2	Lê Thị Mỹ	Hạnh	05/11/1998	2,58	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 33
3	Phan Hoàng	Hiếu	19/04/1998	3,33	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 40
4	Nguyễn Xuân	Kiệt	07/01/1998	2,57	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 56
5	Bùi Trọng	Nghĩa	01/03/1994	3,30	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 95
6	Võ Thị Tố	Như	22/07/1997	3,24	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 106
7	Nguyễn Tam	Thành	10/11/1998	2,58	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 168
8	Nguyễn Mạnh	Đạt	28/12/1997	2,81	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 23
9	Nguyễn Đức	Hoàng	21/01/1998	3,39	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 48
10	Nguyễn Hoàng	Lam	16/03/1997	2,61	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 63
11	Phạm	Lành	19/05/1998	2,68	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 64
12	Nguyễn Thị	Mỹ	20/10/1998	2,50	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 90
13	Huỳnh Văn	Mỹ	01/07/1998	2,79	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 89
14	Phan Trọng	Thức	20/01/1998	3,27	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 182
15	Nguyễn Thành	Tín	01/01/1998	2,43	Trung bình	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 144
16	Nguyễn Ngọc	Trọng	11/12/1998	2,53	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 194
17	Trần Quang	Duy	02/09/1998	3,02	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 20
18	Nguyễn Văn	Linh	04/10/1998	2,72	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 73
19	Trần Thị Cẩm	Nga	26/08/1998	2,84	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 92
20	Võ Nguyễn Hoàng	Phi	10/01/1998	3,25	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 108
21	Ung Nho	Tiên	24/07/1998	3,02	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 139
22	Trương Thị Mỹ	Trinh	23/10/1998	2,68	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 191

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
23	Trương Anh	Tú	11/09/1998	2,38	Trung bình	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 150
24	Lê Chí	Tú	11/03/1998	2,85	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 145

Ấn định danh sách này có 24 (hai mươi bốn) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 6 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 16 sinh viên Xếp loại Khá
- 2 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trần Việt	Tuấn	29/05/1998	3,29	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 12

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 0 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH VẬT LÝ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Trà	My	09/06/1998	2,87	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 36
2	Phan Thị Kim	Uyên	31/07/1998	3,34	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 76

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH HÓA HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Phân tích - Môi trường						
1	Đặng Thị Quỳnh	Chiêu	20/06/1998	2,58	Khá	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 5
2	Đoàn Thị Thanh	Cúc	29/09/1998	2,38	Trung bình	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 9
3	Nguyễn Thị	Kiều	27/11/1997	2,32	Trung bình	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 52
4	Trì Thị Hồng	Lê	10/01/1998	2,70	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 57
5	Nguyễn Thị Ly	Ly	23/12/1998	2,19	Trung bình	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 17
6	Huỳnh Thúy	Quỳnh	23/02/1998	2,75	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 98
7	Đặng Thị	Thắm	10/04/1998	2,65	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 110

Ấn định danh sách này có 7 (bảy) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 4 sinh viên Xếp loại Khá
- 3 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Quản lý môi trường						
1	Phạm Xuân	Chương	07/01/1993	2,87	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 6
2	Nguyễn Thị Minh	Hà	01/01/1998	3,36	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 15
3	Đặng Ngọc	Hiếu	22/10/1998	2,24	Trung bình	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 23
4	Ngô Thị Hoài	Ly	28/04/1998	2,53	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 37
5	Dương	Pháp	13/08/1998	2,73	Khá	6257/QĐ-ĐHĐN ngày 25/10/2016 15
6	Lê Hữu	Phát	06/10/1997	2,59	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 45
7	Lê Minh	Tài	30/05/1998	2,69	Khá	6257/QĐ-ĐHĐN ngày 25/10/2016 16
8	Lê Thị Thanh	Thảo	09/02/1998	2,40	Trung bình	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 63
9	Võ Thị Huyền	Trâm	29/11/1998	2,53	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 73
10	Mai Thị Đăng	Tuyền	03/01/1995	2,97	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 58

Ấn định danh sách này có 10 (mười) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 7 sinh viên Xếp loại Khá
- 2 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Huỳnh Thị Diệu	Ái	28/01/1998	2,54	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 1
2	Thân Thị Thu	Giang	22/06/1998	3,37	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 15
3	Huỳnh Tấn	Hiếu	28/06/1997	3,02	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 19
4	Trần Thị	Linh	13/05/1998	2,99	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 27
5	Võ Đăng Hoài	Linh	20/04/1998	2,88	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 28
6	Hồ Đắc	Phúc	15/06/1997	2,81	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 40
7	Trần Thị Mỹ	Quang	09/09/1998	3,24	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 45
8	Phan Thị Kim	Tài	27/07/1998	3,30	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 47
9	Nguyễn Thị Phương	Thảo	16/09/1997	3,19	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 56
10	Nguyễn Thị	Thương	25/11/1998	3,07	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 60
11	Đinh Châu Minh	Tiên	07/09/1998	2,79	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 51
12	Huỳnh Thị	Vinh	10/06/1998	2,93	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 70
13	Nguyễn Hoài Như	Ý	30/01/1998	3,02	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 72
14	Nguyễn Thị Như	Ý	21/04/1998	3,21	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 73

Ấn định danh sách này có 14 (mười bốn) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 4 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 10 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Ứng dụng Công nghệ sinh học trong Nông nghiệp - Dược liệu - Môi trường						
1	Lê Thị Hồng	Ái	24/05/1998	2,99	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 1
2	Trần Thị Tâm	Ẩn	13/09/1998	3,18	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 9
3	Trần Thị Kim	Anh	26/07/1998	3,06	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 8
4	Nguyễn Thị Thanh	Bình	02/02/1998	2,85	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 10
5	Phạm Thùy	Duyên	10/10/1997	3,00	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 16
6	Chu Nhật	Hà	06/08/1998	3,16	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 20
7	Trần Thanh	Hùng	07/04/1998	3,15	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 28
8	Huỳnh Thị Ngọc	Lan	02/10/1998	2,92	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 37
9	Phan Thị Diễm	My	20/05/1998	3,19	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 46
10	Hồ Minh	Nguyên	08/09/1998	3,39	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 52
11	Từ Văn Thái	Nguyên	16/02/1998	3,15	Khá	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 5
12	Võ Lương Ý	Nhi	30/09/1998	3,33	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 55
13	Phan Thị Mỹ	Phương	20/02/1998	3,13	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 60
14	Trịnh Thị Phương	Thảo	24/05/1998	3,75	Xuất sắc	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 8
15	Lê Thị Kim	Thoa	27/03/1996	3,48	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 82
16	Huyền Tôn Nữ Bảo	Tiên	13/02/1998	3,70	Xuất sắc	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 72
17	Nguyễn Thị	Trang	10/05/1997	3,20	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 90
18	Lê Quang	Trường	16/04/1998	2,84	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 94
19	Tăng Hiệp	Tùng	30/07/1998	3,26	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 76
20	Trần Thị	Vân	21/04/1998	3,50	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 95
21	Bùi Thị Tường	Viễn	15/10/1998	3,03	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 98
22	Nguyễn Tường	Vương	20/11/1998	2,88	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 101

Ấn định danh sách này có 22 (hai mươi hai) sinh viên, trong đó có:

- 2 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 6 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 14 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH VĂN HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1458 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Bùi Nguyễn Vệ	Cầm	20/04/1998	3,23	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 6
2	Trần Thị Thu	Hà	03/05/1998	3,21	Giỏi	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 4
3	Lê Phạm Diệu	Hạnh	28/07/1998	2,99	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 18
4	Nguyễn Thị Thùy	Linh	26/09/1998	3,07	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 44
5	Phạm Thị Hồng	Nhung	19/11/1997	2,67	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 57
6	Đặng Thị Lan	Phương	18/03/1998	2,79	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 67
7	Lê Phạm Chi	Phương	08/01/1997	3,02	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 63
8	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	30/06/1998	2,81	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 69
9	Trịnh Thị Ngọc	Tú	14/01/1998	2,88	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 71
10	Nguyễn Thị Nhã	Uyên	24/11/1996	2,81	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 91
11	Trần Thị Thu	Yến	28/04/1998	3,13	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 99

Ấn định danh sách này có 11 (mười một) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 9 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH VĂN HÓA HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Huỳnh Thị Kim	Cẩm	11/11/1998	2,94	Khá	6257/QĐ-ĐNĐN ngày 25/10/2016 1
2	Nguyễn Võ Minh	Hương	18/07/1997	2,68	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 20
3	Hoàng Nhật	Tiên	16/03/1998	3,09	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 36

Ấn định danh sách này có 3 (ba) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 3 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH BÁO CHÍ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Hồ Thị Ngọc	Ánh	13/08/1998	2,96	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 3
2	Lâm Thanh	Diệu	13/06/1998	2,81	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 18
3	Vũ Văn	Hoàng	17/09/1997	3,57	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 58
4	Bùi Tuyết	Mai	07/06/1998	3,01	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 98
5	Trần Thị	Lực	03/04/1998	2,76	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 94
6	Phan Thị Kiều	Trinh	04/02/1998	2,55	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 184

Ấn định danh sách này có 6 (sáu) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 5 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH VIỆT NAM HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Văn hóa - Du lịch						
1	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	24/03/1998	2,74	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 7
2	Nguyễn Ánh	Diệu	04/08/1998	3,01	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 8
3	Phùng Văn	Lợi	24/08/1997	2,90	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 46
4	Nguyễn Thị Trung	Nhi	15/08/1998	2,98	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 62
5	Trương Thị Lệ	Quyên	06/08/1998	2,85	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 71
6	Nguyễn Thị Anh	Thơ	06/08/1997	3,08	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 88
7	Ngô Thị	Thương	18/08/1998	3,30	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 94
8	Lê Thị	Trang	28/12/1998	3,10	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 97
9	Lê Minh	Hoàng	02/01/1997	2,72	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 32

Ấn định danh sách này có 9 (chín) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 8 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH ĐỊA LÝ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Địa lý du lịch						
1	Hồ Thị Minh	Oanh	11/01/1998	2,63	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 25

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH TÂM LÝ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị	Bênh	22/05/1997	2,83	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 4
2	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	23/05/1998	2,96	Khá	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 1
3	Ngô Thị	Diệu	06/08/1998	3,12	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 8
4	Ngô Thị Mỹ	Hạnh	21/07/1998	3,30	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 17
5	Nguyễn Thị	Na	12/12/1998	2,91	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 44
6	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	04/05/1997	2,79	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 48
7	Phan Lê Phương	Nhi	27/05/1998	2,60	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 53
8	Nguyễn Võ Tố	Nữ	29/06/1998	3,18	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 45
9	Võ Anh	Phú	07/03/1998	3,40	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 56
10	Nguyễn Thị	Thuận	10/03/1998	2,87	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 78
11	Nguyễn Thị Hiếu	Thương	10/11/1997	2,91	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 80
12	Trần Thu	Thuỳ	12/09/1998	3,03	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 79
13	Nguyễn Bích	Trâm	05/04/1998	2,64	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 86
14	Đinh Vũ Thùy	Trâm	09/07/1998	3,13	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 85
15	Huỳnh Thị Hạ	Uyển	12/07/1998	3,23	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 93
16	Nguyễn Thị	Vân	02/02/1998	3,17	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 96
17	Văn Thị Như	Ý	20/02/1998	3,09	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 104
18	Trần Thị Thế	Y	13/10/1996	2,76	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 101

Ấn định danh sách này có 18 (mười tám) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 3 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 15 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1438 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Phạm Thị Ái	Đông	16/06/1998	3,61	Xuất sắc	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 9
2	Nguyễn Phước	Đức	07/06/1998	3,01	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 11
3	Lê Thị Thúy	Hằng	10/01/1998	3,24	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 14
4	Nguyễn Thị	Hằng	04/11/1998	3,24	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 15
5	Nguyễn Thị Khánh	Hương	06/05/1998	3,30	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 28
6	Nguyễn Thị Thu	Hương	06/03/1998	3,52	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 29
7	Phạm Thị	Huyền	10/10/1998	3,29	Giỏi	5809/QĐ-ĐHĐN ngày 20/09/2016 3
8	Phan Thị Diễm	Khương	25/08/1998	3,21	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 32
9	Trần Thị Hồng	Lan	01/11/1998	3,44	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 33
10	Trần Văn	Lảnh	06/06/1998	3,13	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 34
11	Đoàn Thị Ngọc	Lệ	28/06/1998	3,27	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 36
12	Alăng Thị	Liên	20/06/1997	3,31	Giỏi	5464/QĐ-ĐHĐN ngày 06/09/2016 28
13	Đặng Hồng	Loan	29/06/1998	3,28	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 39
14	Hồ Ngọc Thảo	My	12/11/1998	3,42	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 43
15	Trần Hữu	Nghĩa	15/12/1998	3,61	Xuất sắc	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 45
16	Trịnh Thị Trâm	Oanh	15/05/1998	3,28	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 50
17	Y	Phượng	13/10/1998	3,27	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 53
18	Phan Thị Hoài	Thu	05/12/1998	3,35	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 64
19	Nguyễn Thị Hoài	Thương	03/09/1998	3,16	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 70
20	Trần Thị Như	Thủy	02/04/1983	3,39	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 68
21	Trương Dương	Thùy	20/03/1998	3,38	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 66
22	Đào Thị Thu	Thuyền	23/01/1998	2,83	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 69

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
23	Lê Nguyễn Thị Ái Vân	11/09/1998	3,15	Khá	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 77
24	Phan Thị Tường Vy	19/03/1998	3,30	Giỏi	5416/QĐ-ĐNĐN ngày 06/09/2016 78

Ấn định danh sách này có 24 (hai mươi bốn) sinh viên, trong đó có:

- 2 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 17 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 5 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Lưu Trang